BÀI 30

THỰC HÀNH PHÂN LOẠI THỰC VẬT

A BÀI TẬP

Cho các thực vật sau: *cây bợ nước, cây hoa tigôn, cây vạn tuế, cây thông 2 lá, cây dâu tằm, cây bắt ruồi, cây hồ tiêu, cây dưa leo, cây hoa quỳnh, cây rêu tường, dây tơ hồng, cây hành tây.*

Hãy hoàn thành các bài tập từ **30.1** đến **30.3**.

30.1. Sắp xếp các đại diện sinh vật trên vào các nhóm thực vật đã học theo mẫu sau:

Nhóm thực vật	Đại diện
Rêu	
Dương xỉ	
Hạt trần	
Hạt kín	

30.2. Cho biết các đại diện trên sống ở những môi trường nào bằng cách điền vào bảng theo mẫu sau:

Đại diện sinh vật	Môi trường sống

Chân trời sáng tạo

30.3. Trong các nhóm sinh vật trên, nhóm nào đa dạng nhất?

30.4. Hãy tìm xung quanh em một số thực vật có rễ, thân, lá biến dạng.

30.5. Hãy xây dựng khoá lưỡng phân cho các thực vật sau: cây hoa phượng, cây hoa mười giờ, cây hoa hồng gai, cây thông.

B HƯỚNG DẪN GIẢI

30.1.

Nhóm thực vật	Đại diện
Rêu	Rêu tường
Dương xỉ	Cây bợ nước
Hạt trần	Cây thông 2 lá, cây vạn tuế
Hạt kín	Cây hoa tigôn, cây dâu tằm, cây bắt ruồi, cây hồ tiêu, cây dưa leo, cây hoa quỳnh, dây tơ hồng, cây hành tây

30.2.

Đại diện sinh vật	Môi trường sống
Rêu tường	Ẩm ướt
Cây bợ nước	Nước
Cây bắt ruồi, cây hồ tiêu, cây dưa leo, cây hoa tigôn, cây hoa quỳnh, dây tơ hồng, cây hành tây, cây vạn tuế, cây thông 2 lá, cây dâu tằm.	Cạn

30.3. Trong các nhóm sinh vật trên, thực vật Hạt kín đa dạng nhất, chiếm ưu thế khắp các dạng môi trường sống và trở thành nhóm chiếm ưu thế nhất trong giới Thực vật.

30.4.

Đặc điểm	Đại diện sinh vật
Rễ biến dạng	– Củ sắn, cà rốt, khoai lang (có rễ củ) – Cây trầu không, cây vạn niên thanh (có rễ móc) – Vẹt, sú (có rễ thở) – Cây tầm gửi, dây tơ hồng (có rễ biến thành giác mút đâm vào cây khác để hút thức ăn)
Lá biến dạng	– Cây nắp ấm (có lá biến thành cơ quan bắt mồi) – Cây hành, tỏi (có lá biến thành cơ quan dự trữ chất dinh dưỡng) – Cây xương rồng (có lá biến thành gai) – Cây dong ta (có lá biến thành vảy)
Thân biến dạng	– Cây su hào, cây khoai tây (có thân củ) – Cây dong ta, cây gừng (có thân rễ) – Cây xương rồng (có thân mọng nước)
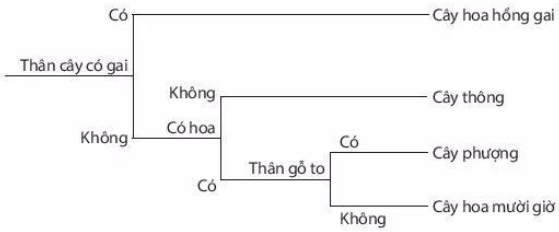
30.5.